

HỘI THỨ 3

I. PHẨM DUYÊN KHỞI

Tôi nghe như vậy:

Một thuở nọ đức Bạc-già-phạm cùng năm ức đại chúng Bí-sô ở trên đỉnh núi Thứu Phong thuộc thành Vương Xá. Các đại Bí-sô đều là A-la-hán, đã sạch các lậu, không còn phiền não, được chơn tự tại. Tâm của các vị ấy hoàn toàn giải thoát, tuệ hoàn toàn giải thoát, giống như ngựa khôn được điều phục, cũng như rồng lớn, những việc cần làm đã làm xong, những việc cần thành tựu cũng đã thành tựu rồi, quăng bỏ những gánh nặng, chúng đắc được tự lợi, không còn các kiết sử, được chánh trí giải thoát, đạt được tâm tự tại, cứu cánh đệ nhất. Trừ A-nan-đà là còn ở địa vị hữu học, Xá-lợi Tử làm thượng thủ.

Lại có năm trăm chúng Bí-sô-ni đều là A-la-hán, trong đó Da-thâu-đạt-la làm thượng thủ.

Lại có hơn ngàn cận sự nam, cận sự nữ đều đã thấy pháp.

Lại có vô lượng, vô số Đại Bồ-tát Tăng không thể tính, không thể lường, không thể nói, và tất cả đều đạt được đại Đà-la-ni, Tam-ma-địa.

Các ngài đều an trụ vào tánh Không, hành trong cảnh vô tướng, phát nguyện không phân biệt, chúng được nhận tánh bình đẳng của tất cả pháp, đầy đủ vô ngại giải, diễn nói ý nghĩa thâm sâu vi diệu, biện tài vô tận, năm thân thông tự tại, không còn thối lui. Hòa vui tao nhã, tất cả nhường nhịn, kính trọng nhau, siêng năng tinh tấn, không giải đãi, từ bỏ thân quyến, vứt hết của cải, quên thân bỏ mạng, không lấy sự hư dối để tham cầu, vì các hữu tình mà giảng nói chơn lý nhiệm mầu.

Các vị đã chứng pháp nhãn sâu xa, đạt đến chỗ cao tốt, được đại vô úy, thân tâm thanh thản, vượt ra khỏi những việc làm của chúng ma, chiến thắng địch phiền não, tận trừ các nghiệp chướng, tất cả luận pháp khác không thể nào bề gãy được. Thanh văn, Độc giác không lường được công đức ấy. Đối với pháp, đối với tâm các vị ấy đều tự tại, giải thoát tất cả nghiệp phiền não chướng. Khi nói về các duyên không có việc nào mà không thấu đạt, hiểu rõ vào duyên khởi với ý nghĩa vô tận.

Các vị đã diệt trừ kiến tùy miên, đoạn hết các kiết sử, chúng hoàn toàn về trí của đế lý, đã trải qua nhiều phát thệ nguyện rộng lớn, trước khi nói, các vị mỉm cười, dung mạo thanh thản, giọng nói nhã

nhận, dịu dàng, nói năng khôn khéo vô cùng, cách cư xử rất tôn nghiêm, oai nghi đỉnh đạt, đi đứng có oai nghi từ tốn, thần nhiên không sợ sệt v.v... trải qua na-do-tha kiếp, khéo nói cũng không hết.

Các vị ấy quán các pháp môn giống như huyễn hóa, quang năng, cảnh trong mộng, trăng dưới nước, tiếng vang, lại giống như hoa đốm, như hình tượng trong gương, như bóng sáng, cũng giống như biến hóa và thành Tâm hương (ảnh ảo). Mặc dầu thật thể không có nhưng nó hiện lên giống như có, đối với lý sâu xa mà nói không sợ sệt, nói năng khéo léo, tâm không hèn hạ, biết rõ những hiểu biết sai khác vi tế mà tâm hành của hữu tình hướng đến và thông đạt đời sau một cách rõ ràng, không chướng ngại, thành tựu tối thắng vô sanh pháp nhẫn. Như thật ngộ nhập vào pháp tánh bình đẳng. Vô biên đại nguyện đều thâm nhiếp về cõi Phật. Vô số chư Phật trong mười phương thế giới, nhờ lực đẳng trì (định) nên thường chánh niệm. Tất cả chư Như Lai xuất hiện ra đời đều tôn thờ, không bỏ qua vị nào và cầu thỉnh chư Phật ấy trụ mãi trên thế gian, chuyên bánh xe Chánh pháp, độ vô lượng chúng sanh, chiến thắng tất cả sự trói buộc, dơ cấu của tùy miên và các sự trói buộc phiền não trong các kiến thú, phát sanh trăm ngàn đẳng trì du hý. Đối với tất cả pháp môn đều ngộ nhập một cách dễ dàng. Chúng Đại Bồ-tát ấy đầy đủ vô lượng công đức như vậy, dù trải qua vô số kiếp khen ngợi cũng không hết.

Tên của các vị đó là Bồ-tát Hiền Thủ, Bồ-tát Bảo Tánh, Bồ-tát Đạo Sư, Bồ-tát Nhơn Thọ, Bồ-tát Tinh Thọ, Bồ-tát Thủy Thiên, Bồ-tát Đế Thọ, Bồ-tát Thượng Tuệ, Bồ-tát Quán Tự Tại, Bồ-tát Đắc Đại Thế Chí, Bồ-tát Diệu Cát Tường, Bồ-tát Kim Cương Tuệ, Bồ-tát Bảo Ấn Thủ, Bồ-tát Thường Cử Thủ, Bồ-tát Từ Thị, vô lượng trăm ngàn câu chi (ức), na-do-tha (triệu) Đại Bồ-tát ấy làm thượng thủ.

Bấy giờ, đức Thế Tôn trải Ni-sư-đàn trên toà Sư Tử, ngồi kiết già, thân ngay thẳng, chánh niệm nhập vào Đẳng trì vương diệu Tam-ma-địa. Các Tam-ma-địa đều từ trong Tam-ma-địa này mà lưu xuất ra.

Bấy giờ, đức Thế Tôn chánh tri chánh niệm ra khỏi Đẳng trì vương một cách an tường. Ngài dùng thiên nhãn thanh tịnh quán sát hàng hà sa số thế giới chư Phật khắp mười phương, toàn cả thân vui vẻ. Từ tướng bánh xe ngàn cãm, dưới hai chân của Ngài, đều phóng ra trăm ngàn câu-chi, na-do-tha ánh sáng. Từ mười ngón chân, hai mu bàn chân, hai gót chân, bốn mắt cá, hai cẳng chân, hai bắp vế, hai đầu gối, hai cổ vế, hai đùi vế, eo, hông, bụng, lưng, rốn, tim, ngực, chũ Vạn trên ngực, tướng Đại sĩ phu, hai vú, hai nách, hai vai, hai bắp tay, hai khuỷu tay, hai cánh tay, hai cổ tay, hai bàn tay, mười ngón tay, cổ,

yết hầu, má bên mép, cằm, hai má, trán, đỉnh đầu, hai lông mày, hai mắt, hai tai, hai lỗ mũi, miệng, bốn răng giữa, bốn mươi răng, tướng lông giữa chặn mày v.v... Mỗi phần thân thể đều phóng ra sáu mươi trăm ngàn câu-chi, na-do-tha ánh sáng. Mỗi ánh sáng đều chiếu khắp ba ngàn đại thiên thế giới. Từ đây lần lượt chiếu khắp hằng hà sa số thế giới chư Phật trong mười phương. Trong đó, hữu tình nào gặp phải ánh sáng này nhất định chứng được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bấy giờ, tất cả lỗ lông của Thế Tôn đều sáng rực, phát ra sáu mươi trăm ngàn câu-chi, na-do-tha ánh sáng. Mỗi mỗi ánh sáng ấy chiếu đến ba ngàn đại thiên thế giới. Từ đây lần lượt chiếu đến hằng hà sa số thế giới chư Phật khắp mười phương, chúng sanh trong đó nếu tiếp xúc ánh sáng này, nhất định chứng được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bấy giờ, ánh sáng bình thường toàn thân Thế Tôn chiếu đến ba ngàn đại thiên thế giới. Từ đây lần lượt chiếu đến hằng hà sa số thế giới chư Phật khắp mười phương. Trong đó, chúng sanh nào tiếp xúc ánh sáng này nhất định chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Khi ấy, từ miệng của Ngài xuất ra tướng lưỡi dài rộng che khắp cả ba ngàn đại thiên thế giới, mỉm cười vui vẻ. Lại từ tướng lưỡi tỏa ra vô lượng trăm ngàn câu-chi, na-do-tha ánh sáng, ánh sáng ấy nhiều màu sắc xen lẫn. Trong mỗi ánh sáng nhiều màu sắc này hiện ra hoa sen báu, hoa ấy có ngàn cánh toàn bằng màu vàng ròng, được trang sức nhiều châu báu. Hoa ánh sáng ấy khắp cả ba ngàn đại thiên thế giới. Từ đây lần lượt tỏa khắp đến hằng hà sa số thế giới chư Phật trong mười phương. Trong các đài hoa đều có hóa Phật ngồi kiết già nói pháp âm vi diệu. Mỗi pháp âm đều tương ứng sáu pháp Ba-la-mật-đa. Hữu tình nào nghe được, nhất định chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bấy giờ, Thế Tôn không rời khỏi tòa, lại nhập vào Sư tử du hí đảnh trì, hiện sức thần thông làm cho ba ngàn đại thiên thế giới chấn động sáu cách: Phương Đông vọt lên, phương Tây chìm xuống; phương Tây vọt lên, phương Đông chìm xuống; phương Nam vọt lên, phương Bắc chìm xuống; phương Bắc vọt lên, phương Nam chìm xuống; giữa vọt lên, bốn bên chìm xuống; bốn bên vọt lên, giữa chìm xuống. Đất ấy thanh tịnh, ánh sáng sáng diệu làm cho các hữu tình được lợi ích an lạc.

Khi ấy, trong ba ngàn đại thiên thế giới này, tất cả hữu tình, tất cả địa ngục, bàng sanh, ngạ quỷ và vô số chỗ hiểm nạn khác đều được

lìa khổ nạn. Từ các cõi ấy qua đời rồi, sanh vào cõi người và trời lục dục. Tất cả đều nhớ kiếp trước nên hoan hỷ vui mừng khôn xiết, cùng nhau đến Phật, đem tâm thuần tịnh mà đánh lễ lạy dưới chân Phật. Từ đây lần lượt khắp cả hằng hà sa số thế giới chư Phật trong mười phương, nhờ thần lực của Phật, chấn động sáu cách mà tất cả hữu tình trong các cõi ác v.v... của thế giới đó đều lìa khỏi khổ nạn. Từ các cõi đó qua đời, được sanh vào cõi người và trời lục dục, tất cả đều nhớ kiếp trước nên vui mừng khôn xiết. Tất cả từ cõi của mình đồng đến chỗ Phật đánh lễ dưới chân Ngài.

Hữu tình trong ba ngàn đại thiên thế giới và hằng hà sa số thế giới khắp mười phương, những người mù được thấy, người điếc được nghe, người câm được nói, người điên được nhớ, người loạn được định trí, người nghèo được giàu, người rách rưới được áo quần, người đói được ăn, người khát được uống, người bệnh được lành, người xấu xí được đẹp đẽ, người tàn tật được trọn vẹn, người thiếu căn được đầy đủ, người mê muội được tỉnh ngộ, người mỗi mệt được nhẹ nhàng.

Khi ấy, tâm của tất cả hữu tình đều xem nhau như cha, mẹ, như anh, em, như chị em, như bạn bè. Lìa bỏ nghiệp tà ngữ, tu tập nghiệp chánh ngữ. Lìa mười con đường ác, tu tập mười con đường lành. Bỏ những suy nghĩ ác, tu tập những suy nghĩ thiện. Lìa bỏ phi phạm hạnh tu tập chánh phạm hạnh. Thích trong sạch bỏ ô uế, ưa tịch tịnh bỏ ồn náo, thân tâm an vui, tự nhiên sanh diệu lạc, giống như người tu hành nhập vào định thứ ba. Lại có thắng tuệ tự nhiên hiện tiền, tất cả đều nghĩ như vậy: Bồ thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ, xa lìa phóng dật, tu hành phạm hạnh, từ, bi, hỷ, xả với các loài hữu tình không làm đau khổ cho nhau, há không tốt đẹp hay sao!?

Bấy giờ, đức Phật ngồi nơi tòa Sư Tử với ánh sáng thù thắng, oai đức vòi vọi, rực rỡ che khắp cả ba ngàn đại thiên thế giới và hằng hà sa số thế giới quốc độ của chư Phật trong mười phương khác, làm cho núi Tô-mê-lô, núi Luân vi v.v... và tất cả cung điện của rồng, thần, trời cho đến cõi trời Tịnh cư đều không hiện, giống như trăng tròn mùa thu chói sáng các vì sao, giống như nắng mùa hạ làm mất đi các màu sắc, giống như núi Diệu cao sơn vương có bốn đại báu che lấp các núi khác và làm mất đi màu sắc sáng rỡ của các núi ấy. Đức Phật dùng thần lực hiện trở lại sắc thân cũ, làm cho tất cả hữu tình trong ba ngàn đại thiên thế giới đều thấy.

Khi ấy, vô lượng, vô số chúng trời Tịnh cư trong ba ngàn đại thiên thế giới, dưới đến cõi Tứ đại vương chúng thiên ở Dục giới và tất cả người chẳng phải người v.v... khác đều thấy Như Lai ngồi tòa

Sư Tử có oai đức ánh sáng rực rỡ giống như núi vàng ròng. Tất cả đều vui mừng khôn xiết chưa từng có và đem các loại hương hoa, vòng hoa, hương xoa thượng diệu và y phục, anh lạc, tràng phan, bảo cái, kỹ nhạc và vô lượng các loại hoa ở cõi trời: Hoa sen xanh, hoa sen đỏ, hoa sen trắng, hoa sen thơm, hoa sen vàng, hoa sen hồng, hoa cây bằng vàng bạc và lá thơm cùng các loại hoa mọc trên đất, dưới nước, đi đến chỗ Phật dâng cúng dường và rải trên Phật. Do thần lực của Phật nên tất cả hoa, vòng hoa v.v... cùng tung lên hư không, kết lại thành một đài hoa sáng bằng ba ngàn đại thiên thế giới, thông xuống nào hoa trời, bảo cái, tràng phan, chuông báu, lụa màu đỏ trang sức rất là đẹp mắt.

Lúc ấy, cõi Phật này được trang nghiêm vi diệu giống như thế giới Cực lạc ở phương Tây. Ánh sáng của Phật chiếu rực rỡ ba ngàn đại thiên, tất cả vật trong hư không đều là màu vàng ròng. Hằng hà sa thế giới chư Phật trong mười phương cũng đều như vậy.

Bấy giờ, ba ngàn đại thiên cõi Phật này nhờ thần lực Phật mà tất cả trời, người đều thấy Phật đang ngồi trước mặt mình và cho là Như Lai chỉ nói pháp cho riêng mình.

Lúc này, Thế Tôn ngồi ngay nơi tòa, vui vẻ mỉm cười, từ miệng phóng ánh sáng lớn chiếu khắp ba ngàn đại thiên cõi Phật và hằng hà sa số thế giới. Khi ấy, tất cả hữu tình trong ba ngàn đại thiên thế giới cõi Phật này nhờ vào ánh sáng của Phật nên thấy khắp tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng Thanh văn, Bồ-tát vây quanh và tất cả hữu tình, vô tình có từng phẩm loại riêng biệt khác nhau.

Khi ấy, tất cả hữu tình trong hằng hà sa số thế giới chư Phật trong mười phương nhờ vào ánh sáng của Phật nên cũng thấy đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cõi này có chúng Thanh văn, Bồ-tát vây quanh và tất cả hữu tình, vô tình có từng phẩm loại riêng biệt khác.

Bấy giờ, thế giới cuối cùng trong hằng hà sa số thế giới tận phương Đông tên là Đa Bảo, Phật hiệu là Bảo Tánh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hiện đang nói đại Bát-nhã ba-la-mật-đa cho các Đại Bồ-tát. Cõi đó có Bồ-tát tên là Phổ Quang, thấy ánh sáng lớn, đại địa chấn động và thấy thân tướng Phật, nên nghi ngờ, bèn đi đến chỗ Phật Bảo Tánh thưa:

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà có điềm lành này?

Phật Bảo Tánh dạy:

- Nay Phổ Quang! Thế giới cuối cùng trong hằng hà sa số thế giới tận về phía Tây tên là Kham Nhẫn, Phật hiệu là Thích Ca Mâu Ni

Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, đang nói đại Bát-nhã ba-la-mật-đa cho các Đại Bồ-tát. Do thần lực của đức Phật đó mà có điềm lành này.

Nghe xong, Phổ Quang vui mừng khôn xiết, liền thưa:

- Bạch Thế Tôn! Nay con xin phép Ngài để đến thế giới Kham Nhẫn thăm viếng, lễ bái cúng dường đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai và chúng Bồ-tát, cúi xin Ngài chấp thuận.

Phật Bảo Tánh dạy Phổ Quang:

- Nay đã đúng thời, ông cứ đi tự nhiên.

Nói xong, Phật Bảo Tánh liền lấy một ngàn cành hoa sen màu vàng ròng, hoa ấy có ngàn cánh, được trang sức bằng những châu báu, trao cho Phổ Quang và dặn:

- Nay Phổ Quang, ông hãy cầm hoa này đến chỗ đức Phật Thích Ca Mâu Ni, theo lời của ta mà thưa: Bảo Tánh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác gởi rất nhiều lời thăm hỏi và gởi hoa sen này biếu Thế Tôn để làm Phật sự. Khi đến cõi đó, ông phải luôn luôn chánh tri, đừng đem tâm ngã mạn xem thường cõi Phật đó và cùng các đại chúng mà tự mình chuốt lấy tổn thương. Vì sao? Vì chư Đại Bồ-tát đó đã chứng đắc vô ngại giải, môn Đà-la-ni, môn Tam-ma-địa, thần thông tự tại, nơi thân cuối cùng sẽ bước lên ngôi vị Phật. Oai đức của các vị ấy khó mà sánh bì, bi nguyện đã nguyện đã thấm nhuần vào tâm, vì nhân duyên lớn mà các vị đó sanh vào thế giới Kham Nhẫn kia.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Quang nhận hoa và phụng mạng Phật Bảo Tánh rồi cùng vô lượng trăm ngàn câu-chi, na-do-tha Đại Bồ-tát và vô số trăm ngàn đồng nam, đồng nữ, đánh lễ dưới chân Phật Bảo Tánh đi nhiều bên phải rồi từ giã ra đi. Tất cả đem vô lượng đồ cúng dường thượng diệu rồi lên đường. Trải qua thế giới chư Phật ở phương Đông, đều cúng dường cung kính, tôn trọng, ngợi khen, không bỏ sót một vị Phật nào. Đến chỗ Phật Thích Ca Mâu Ni Như Lai, mọi người đánh lễ dưới chân Phật và đi nhiều một trăm một ngàn vòng, rồi đứng qua một bên.

Bồ-tát Phổ Quang đến trước Phật thưa:

- Bạch Thế Tôn! Thế giới cuối cùng trong Hằng hà sa số thế giới tận phương Đông tên là Đa Bảo, Phật hiệu là Bảo Tánh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, gởi rất nhiều lời vấn an Như Lai, Phật dạy đem một ngàn cành hoa sen màu vàng ròng này đến biếu Thế Tôn để làm Phật sự.

Khi đức Thích Ca Mâu Ni nhận hoa sen này rồi rải trở lại hằng hà sa số thế giới chư Phật ở phương Đông, nhờ thần lực của Phật nên khiến cho hoa sen này khắp cả các cõi Phật. Trong các đài hoa đều có

hóa Phật ngồi kiết già, nói pháp tương ưng với đại Bát-nhã ba-la-mật-đa cho chư Đại Bồ-tát. Hữu tình nào được nghe nhất định chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Khi ấy, Phổ Quang và những người đi theo thấy việc này rất vui mừng, khen ngợi chưa từng có. Mọi người tùy theo căn lành mà cúng dường nhiều ít. Cúng dường cung kính, tôn trọng, ngợi khen Phật và Bồ-tát rồi, mọi người đều lui qua ngồi một bên. Ở thế giới phương Đông như vậy.

Thế giới cuối cùng trong hằng hà sa số thế giới tận phương Nam tên là Ly Nhất Thiết Ưu, Phật hiệu Vô Ưu Đức, cõi đó có Bồ-tát tên là Ly Ưu.

Thế giới cuối cùng trong hằng hà sa số thế giới tận phương Tây tên là Cận Tịch Tĩnh, Phật hiệu là Bảo Diễm, ở đó có Bồ-tát tên Hành Tuệ.

Thế giới cuối cùng trong hằng hà sa số thế giới tận phương Bắc tên là Tồi Thắng, Phật hiệu Thắng Đế, cõi đó có Bồ-tát tên là Thắng Thọ.

Thế giới cuối cùng trong hằng hà sa số thế giới tận phương Đông Bắc tên là Định Trang Nghiêm, Phật hiệu là Định Tượng Thắng Đức, cõi đó có Bồ-tát tên Ly Trần Đồng Mãnh.

Thế giới cuối cùng trong hằng hà sa số thế giới tận phương Đông Nam tên là Diệu Giác Trang Nghiêm Thâm Khả Ái Lạc, Phật hiệu là Liên Hoa Thắng Đức, cõi đó có Bồ-tát tên Liên Hoa Thủ.

Thế giới cuối cùng trong hằng hà sa số thế giới tận phương Tây Nam tên là Ly Trần Tụ, Phật hiệu là Nhật Luân Biến Chiếu Thắng Đức, cõi đó có Bồ-tát tên là Quang Minh.

Thế giới cuối cùng trong hằng hà sa số thế giới tận phương Tây Bắc tên là Chân Tự Tại, Phật hiệu là Nhất Bảo Cái Thắng, cõi đó có Bồ-tát tên là Bảo Thắng.

Thế giới cuối cùng trong hằng hà sa số thế giới tận phương dưới tên là Liên Hoa, Phật hiệu Liên Hoa Đức, cõi đó có Bồ-tát tên Liên Hoa Thắng.

Thế giới cuối cùng trong hằng hà sa số thế giới tận phương trên tên là Hoan Hỷ, Phật hiệu là Hỷ Đức, cõi đó có Bồ-tát tên là Hỷ Thọ.

Như vậy tất cả đều giống như phương Đông.

Bấy giờ, thế giới Kham Nhẫn trong ba ngàn đại thiên thế giới này đầy khắp các châu báu, trên đất trải đầy các hương hoa thơm đẹp, chỗ nào cũng dựng tràng phan, bảo cái thẳng hàng: Nào cây hoa, cây quả, cây hương, cây vòng hoa, cây báu, cây y phục. Các cây trang

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa

hoàng lẫn lộn khắp nơi, trang trí rất là khả ái, giống như chỗ của Bồ-tát Diệu Cát Tường, Bồ-tát Thiện Trụ Tuệ, và vô lượng Đại Bồ-tát có đại oai đức ở cõi Phật Phổ Hoa Như Lai trong thế giới chúng Liên Hoa.